TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 158/2021/HS-ST
Ngày 30-9-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Thanh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhàn

Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B,tỉnh B xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2020/QĐXXST–HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thiên H, sinh năm 1998 tại tỉnh K; địa chỉ thường trú: Ấp K, thị trấn G, huyện G, tỉnh K; chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phước N, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1970; có 03 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt truy nã tạm giam từ ngày 28/5/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Võ Văn L, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh C. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981; trú tại: Tiệm cầm đồ H, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thiên H, Lê Chí H1 (sinh ngày 24/02/2002; địa chỉ thường trú tại: Ấp 8, xã L, thị xã L, tỉnh H) và Nguyễn Trung T (sinh ngày 17/5/2003; địa chỉ thường trú tại: Ấp 8, xã V, huyện L, tỉnh H) là bạn bè với nhau. Cả ba đều không có nghề nghiệp, sống lang thang tại khu vực khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/8/2020, Phạm Thiên H gặp Lê Chí H1 tại quán hủ tiếu ven đường ở khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B. Tại đây, H rủ H1 đi lấy trộm tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. H1 đồng ý và cùng H đi đến nhà trọ của T để cùng rủ T đi trộm tài sản. Sau đó, H điều khiển xe môtô Yamaha Exciter (không rõ biển số) chở H1, T đi lòng vòng quanh khu vực khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B tìm tài sản để trộm. Đến khoảng 02 giờ 40 phút ngày 31/8/2020, khi cả ba đi ngang qua ki-ốt C20-Block 6 thuộc khu nhà ở xã hội Becamex do ông Võ Văn L thuê thì phát hiện ki-ốt vẫn còn mở cửa, đèn bật sáng, phía trước ki-ốt có ông Nguyễn Thanh Đ (sinh năm 1996; thường trú tại: Thị trấn T, huyện T, tỉnh C) đang nằm ngủ trên võng, xung quanh phòng có vỏ lon bia vứt trên nền. H, T và H1 đoán là mọi người trong ki-ốt uống bia đã ngủ say nên bàn bạc vào ki-ốt trộm tài sản. H liền điều khiển xe quay lại dừng phía trước ki-ốt cho H1 và T xuống xe. Sau đó, H điều khiển xe đi cách ki-ốt khoảng 100m rồi dừng lại ngồi trên xe cảnh giới. Lúc này, T đứng ở ngoài cửa ki-ốt cảnh giới còn H1 đi vào ki-ốt tìm tài sản để trộm. Khi vào ki-ốt, H1 phát hiện trên nền nhà có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Itel màu xanh và chìa khóa xe môtô. H1 lấy điện thoại bỏ vào túi quần và đi ra ngoài đưa cho T. Sau đó, H1 tiếp tục quay vào ki-ốt thì phát hiện bên cạnh ông Đ có 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh, H1 lấy điện thoại bỏ túi quần và leo lên cầu thang, lên gác của ki-ốt. Tại đây, H1 phát hiện ông L cùng vợ là bà Trần Thị Xuân Đ (sinh năm 1995; thường trú tại: Thị trấn G, huyện G, tỉnh K) đang nằm ngủ, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7+ màu trắng. H1 lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7+ và đi ra đưa cho T. Sau đó, H1 tiếp tục đi vào ki-ốt thì phát hiện 01 chiếc bóp da màu xám đang để trên tủ đựng chén, dĩa của ki-ốt, 01 điện thoại Iphone 5 đang sạc pin gần đó. H1 lấy chiếc bóp da và điện thoại Iphone 5 bỏ vào túi quần và dắt chiếc xe môtô Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 95H1 – 083.46 ra khỏi ki-ốt. Lúc này, T đẩy xe phụ H1 khoảng 50 mét. T lấy chìa khóa xe mà lúc trước H1 đưa, khởi động máy xe điều khiển chở H1 chạy đi. H thấy vậy liền điều khiển xe chạy theo về phòng trọ của H tại nhà trọ T, đường 18A thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B. Tại đây, H1, T đưa tất cả những tài sản vừa trộm cắp được cho H. H1 điều khiển xe môtô Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 95H1 – 083.46 vừa trộm được đến bãi giữ xe công cộng của khu nhà ở xã hội Becamex gửi xe, chờ khi nào kiếm được nơi tiêu thụ thì bán.

Đối với bị hại ông Võ Văn L, sau khi ngủ dậy phát hiện mất tài sản nên ông L đi đến các hiệu cầm đồ xung quanh khu vực để tìm kiếm, đồng thời nhờ các chủ tiệm cầm đồ nếu phát hiện tài sản của ông L thì thông báo cho ông.

Đến 07 giờ ngày 31/8/2020, H, H1 và T bàn nhau đem tài sản chiếm đoạt được đi tiêu thụ. H đưa điện thoại Samsung A6 cho T đi cầm ở tiệm cầm đồ H

tại khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B do bà Nguyễn Thanh H làm chủ được số tiền 600.000 đồng. T đưa hết 600.000 đồng này cho H giữ và bỏ đi chơi game. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H1 điều khiển xe môtô chở H mang chiếc điện thoại Samsung J7+ đến tiệm cầm đồ B trên đường D10 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B để cầm cố. Lúc này, H ngồi trên xe đợi ở bên ngoài, còn H1 đi vào tiệm để cầm đồ. Khi H1 đưa chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7+ cho ông Trần Hồng C là chủ tiệm cầm đồ B, anh C thấy hình ảnh của ông L trong điện thoại nên nghi ngờ đây là điện thoại của ông L bị mất. Ông C bí mật báo cho ông L đến và bắt giữ H1 giao cho Công an phường T, riêng H điều khiển xe môtô chạy thoát.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh, 01 xe máy Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 95H1 – 083.46.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã B,kết luận: 01 xe máy Yamaha Sirius cũ, biển số 95H1 – 083.46 trị giá 7.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Itel đã qua sử dụng trị giá 184.000 đồng, 01 điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy A6 đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy J7+ đã qua sử dụng trị giá 1.250.000 đồng, 01 điện thoại di dộng Iphone 5, dung lượng Rom 16Gb đã qua sử dụng trị giá 750.000 đồng, 01 chiếc bóp da màu xám trị giá 50.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Chí H1 và Nguyễn Trung T còn khai nhận thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản khác trên địa bàn thị xã B. Ngày 30/12/2020, Tòa án nhân dân thị xã B ra Bản án hình sự sơ thẩm số 263/2020/HSST xử phạt Lê Chí H1 03 năm tù giam, Nguyễn Trung T 02 năm 03 tháng tù giam về tội: "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Ngày 28/5/2021, Phạm Thiên H bị lực lượng Công an phòng PC10 Công an tỉnh B bắt theo quyết định truy nã và bàn giao cho Cơ quan Điều tra Công an thị xã B để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Điều tra Công an thị xã B, Phạm Thiên H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 179/CT-VKS-BC ngày 30/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B truy tố bị cáo Phạm Thiên H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B tại Bản Cáo trạng số 179/CT-VKS-BC ngày 30/8/2021 đối với bị cáo Phạm Thiên H về tội: "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử

phạt bị cáo Phạm Thiên H từ 10 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

Bị cáo Phạm Thiên H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, nội dung bản Cáo trạng số 179/CT-VKS-BC ngày 30/8/2021 và Kết luận định giá tài sản ngày 10/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của thị xã B.

Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Thiên H: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và phần luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Thiên H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/8/2020, tại ki-ốt C20-Block 6 thuộc khu nhà ở xã hội Becamex do ông Võ Văn L thuê, Phạm Thiên H, Lê Chí H1 và Nguyễn Trung T đã có hành vi lén lút lấy trộm của ông Võ Văn L 01 (một) xe máy môtô Yamaha Sirius cũ, biển số 95H1 – 083.46 trị giá 7.200.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel đã qua sử dụng trị giá 184.000 đồng, 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy A6 đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng, 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy J7+ đã qua sử dụng trị giá 1.250.000 đồng, 01 (một) điện thoại di dộng Iphone 5, dung lượng Rom 16Gb đã qua sử dụng trị giá 750.000 đồng và 01 (một) chiếc bóp da màu xám trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.934.000 đồng (mười triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Phạm Thiên H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng số 179/CT-VKSBC ngày 30/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân từ nguồn thu nhập hợp pháp nhưng vì tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khung hình phạt nên chỉ xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H là người đã thành niên nhưng đề xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Trung T chưa đủ tuổi thành niên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất và mức độ phạm tội: Bị cáo H và các bị cáo T và H1 phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo H đóng vai trò là khởi xướng, rủ rê, lôi kéo bị cáo H1 và T tham gia trộm cắp tài sản; còn bị cáo H1 và T tích cực tham gia, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vào ngày 30/12/2020, Tòa án nhân dân thị xã B,tỉnh B đã tuyên xử Lê Chí H1 03 năm tù và Nguyễn Trung T 02 năm 03 tháng tù phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên không đặt ra xem xét, giải quyết bị cáo H1 và T trong vụ án này.

Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo H là chưa phù hợp, chưa tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, chưa đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6 màu xanh, 01 (một) xe máy Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 95H1 – 083.46 và 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Samsung Galaxy J7+ màu trắng là tài sản hợp pháp của ông Võ Văn L nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B, tỉnh B ra quyết định giao trả cho ông L là phù hợp quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình tố tụng bị hại ông Võ Văn L có yêu cầu các bị cáo H, H1 và T liên đới bồi thường số tiền 934.000 đồng là trị giá của 01 (một) điện thoại Iphone 5 và 01 (một) điện thoại Intel, không yêu cầu bồi thường đối với 01 (một) bóp da. Tuy nhiên, sau đó bị hại ông L có đơn tự nguyện không yêu cầu các bị cáo Hiếu, T và bị cáo H phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Bà H là chủ tiệm cầm đồ Hcũng không có yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền 600.000 đồng mà các bị cáo đã cầm điện thoại Samsung A6. Do đó, không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Thiên H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Thiên H 01 (một) năm 03 (ba) tháng, thời hạn tù tính kể từ ngày 28/5/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm **Nguyễn Kim Lý** **Lại Thị Ngọc Bích**